

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng sớm ngày mai.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào tối nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng vùng trũng thấp các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 10/10/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 09/10/2026

Dự báo viên



Nguyễn Danh Lam

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/09/10	13h/09/10	19h/09/10	1h/10/10	7h/10/10
Mã	Mường Lát	16550	16555	16565	16560	16552
Mã	Hồi Xuân	5459	5470	5465	5455	5460
Mã	Cắm Thủy	1307	1270	1255	1290	1295
Mã	Lý Nhân	274	290	275	270	280
Buổi	Thạch Quảng	700	703	705	704	702
Buổi	Kim Tân	307	305	304	302	300
Âm	Lang Chánh	4709	4708	4708	4707	4707
Chu	Cửa Đạt	2749	2745	2735	2740	2750
Chu	Bái Thượng	1116	1121	1115	1105	1110
Chu	Xuân Khánh	165	175	180	165	170

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	169	-30	160	-10
Mã	Quảng Châu	144	-45	135	-35
Lên	Lên	214	36	205	55
Lên	Cụ Thôn	193	18	185	30
Yên	Chuối	104	11	95	15
Yên	Ngọc Trà	120	-35	105	-45

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

